

Lấp Vò, ngày 05 tháng 01 năm 2022

Số: 01/2022/QĐ-HNGĐ

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI**

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83, và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Sau khi nghiên cứu Đơn khởi kiện về việc ly hôn đề ngày 15 tháng 10 năm 2021 của chị La Thị Tố Q, biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 12 năm 2021 cùng các tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án về sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Nguyên đơn: Chị La Thị Tố Q, sinh năm: 1993, địa chỉ: Số A, ấp T, xã V, thành phố, tỉnh Bạc Liêu.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Trường A, sinh năm: 1993, địa chỉ: Số B, ấp, xã L, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 12 năm 2021 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị La Thị Tố Q và anh Nguyễn Văn Trường A thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung và cấp dưỡng: Chị La Thị Tố Q và anh Nguyễn Văn Trường A thỏa thuận như sau: Giao con chung tên Nguyễn La Bảo N, sinh ngày 01/6/2017 cho chị La Thị Tố Q tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng (Hiện con chung tên Nguyễn La Bảo N đang sống với chị Q). Chị La Thị Tố Q không yêu cầu anh Nguyễn Văn Trường A cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn anh Nguyễn Văn Trường A có quyền và nghĩa vụ tham nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị La Thị Tố Q cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Nguyễn Văn Trường A thực hiện quyền này. Anh Nguyễn Văn Trường A không được lạm dụng việc thăm nom, chăm sóc,

giáo dục con để gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con của anh T.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.
- Về nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.
- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

3. Các bên, người đại diện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định; Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- UBND xã V, TP B;
- (Số 82/2017)
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Văn Lệ